

Số: **1015/QĐ-ĐLTKV**

Hà Nội, ngày 07 tháng 5 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Thành lập Ban quản lý dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II - TKV**

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TKV - CTCP

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014, Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Điện lực TKV-CTCP (Tổng công ty) ngày 30/12/2021;

Căn cứ Quyết định số 2016/QĐ-ĐLTKV ngày 11/11/2019 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II; Quyết định số 817/QĐ-ĐLTKV ngày 18/5/2023 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc điều chỉnh nguồn vốn và thời gian thực hiện Dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II;

Căn cứ Nghị quyết số 85-NQ/ĐU ngày 09/9/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng công ty, Nghị quyết số 21/NQ-ĐLTKV ngày 07/5/2024 của Hội đồng quản trị Tổng công ty.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Thành lập Ban quản lý dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II - TKV trực thuộc Tổng công ty Điện lực TKV- CTCP kể từ ngày 07/5/2024, như sau:

### 1. Tên gọi:

- Tên tiếng Việt đầy đủ: Ban quản lý dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II - Chi nhánh Tổng công ty Điện lực TKV- CTCP.

- Tên tiếng Anh: Na Dương II Thermal Power Plant Project Management Unit- Branch of Vinacomin - Power Holding Corporation.

- Tên viết tắt: Ban QLDA Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II- TKV.

**2. Địa chỉ trụ sở chính:** Khu 4, Thị trấn Na Dương, Huyện Lộc Bình, Tỉnh Lạng Sơn.

### 3. Tư cách pháp nhân:

- Ban quản lý dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II- TKV là đơn vị trực thuộc, hạch toán phụ thuộc Công ty mẹ - Tổng công ty Điện lực TKV- CTCP, có tư cách pháp nhân không đầy đủ, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Ngân hàng thương mại hoặc Kho bạc Nhà nước theo quy định; hoạt động theo phân cấp, ủy quyền của Công ty mẹ - Tổng công ty Điện lực TKV- CTCP, các quy định tại Quy chế tổ chức hoạt động của Ban quản lý dự án và các quy định của pháp luật.

- Ban quản lý dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II- TKV là Ban quản lý một dự án theo quy định của Luật Xây dựng và các văn bản liên quan.

### 4. Chức năng, nhiệm vụ của Ban quản lý dự án:

#### 4.1. Chức năng của Ban quản lý dự án:

Ban quản lý dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II- TKV có chức năng tổ chức quản lý, thực hiện dự án đầu tư xây dựng Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II (Dự án) do Tổng công ty Điện lực- TKV làm Chủ đầu tư theo quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

#### 4.2. Nhiệm vụ của Ban quản lý dự án:

a) Thực hiện nhiệm vụ của Chủ đầu tư theo quy định, bao gồm và không giới hạn bởi các nhiệm vụ sau:

- Tổ chức hiệu chỉnh dự án đầu tư, thẩm định theo quy định, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt; thực hiện các thủ tục về giao nhận đất, quy hoạch tổng mặt bằng, xin cấp phép xây dựng và các công việc khác liên quan đến quá trình triển khai đầu tư xây dựng công trình;

- Tổ chức thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng thuộc trách nhiệm của Chủ đầu tư;

- Tổ chức thẩm định thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình;

- Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán xây dựng theo ủy quyền của Chủ đầu tư;

- Tổ chức lập, thẩm định hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu các gói thầu của dự án, phê duyệt và triển khai lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng theo quy định (trừ gói thầu EPC và Gói thầu Tư vấn kỹ thuật, giám sát thi công gói thầu EPC);

- Tổ chức thực hiện/ lựa chọn tư vấn giám sát có đủ điều kiện năng lực để ký kết hợp đồng giám sát thi công xây dựng công trình;

- Tổ chức quản lý chất lượng, khối lượng, tiến độ, chi phí xây dựng, an toàn và vệ sinh môi trường của công trình xây dựng;

- Tổ chức kiểm tra chất lượng vật liệu, kiểm định chất lượng công trình theo quy định;

429  
TỔ  
ÔNG  
T  
GI

- Tổ chức kiểm tra chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn chịu lực và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng xây dựng công trình xây dựng theo quy định;

- Tổ chức nghiệm thu, thanh toán, quyết toán các hợp đồng đã ký kết;

- Tổ chức nghiệm thu và bàn giao công trình đối với các nội dung do Ban quản lý dự án ký hợp đồng;

- Tổ chức nghiệm thu công việc xây dựng trong quá trình thi công và nghiệm thu các giai đoạn chuyển bước thi công khi cần thiết, nghiệm thu hoàn thành các hạng mục công trình thuộc gói thầu EPC; Tổ chức công tác nghiệm thu, báo cáo cấp có thẩm quyền để nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng đưa vào khai thác, sử dụng;

- Lập báo cáo thực hiện vốn hàng năm, báo cáo quyết toán khi dự án hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng;

b) Các nhiệm vụ khác được Tổng công ty Điện lực- TKV giao.

#### **5. Ngành nghề đăng ký hoạt động của Ban quản lý dự án:**

- Quản lý các dự án đầu tư xây dựng công trình điện;

- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan.

Tùy từng thời điểm và tình hình hoạt động, Ban quản lý dự án có thể được bổ sung chức năng, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh khác mà pháp luật không cấm và phù hợp với Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổng công ty.

#### **6. Cơ cấu tổ chức của Ban quản lý dự án gồm:**

- Giám đốc;

- Các Phó giám đốc;

- Kế toán trưởng;

- Bộ máy giúp việc gồm: Các Phòng kỹ thuật, nghiệp vụ.

**7. Kinh phí hoạt động:** Kinh phí hoạt động của Ban quản lý dự án được lấy từ nguồn vốn thực hiện Dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II và kinh phí do Tổng công ty cấp (nếu có).

**8. Hạng doanh nghiệp:** Ban quản lý dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II- TKV được xếp hạng doanh nghiệp hạng I.

#### **Điều 2. Giám đốc Ban quản lý dự án có trách nhiệm:**

1. Thực hiện các thủ tục đăng ký hoạt động, khắc dấu, cấp mã số thuế, mở tài khoản và các thủ tục liên quan khác để Ban quản lý dự án hoạt động theo đúng quy định của Pháp luật và Quyết định này.

2. Lập phương án cơ cấu, biên chế lao động của Ban quản lý dự án trình Tổng công ty phê duyệt.



**Điều 3.** Tổng giám đốc, các Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các Phòng Tổng công ty và Giám đốc Ban quản lý dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II - TKV chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (để t/h);
- HĐQT, ĐU, BKS TCT (e-copy, b/c);
- Công đoàn, ĐTN TCT (e-copy);
- Công ty con, đv trực thuộc (e-copy);
- Lưu: VT, TCNS (5).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Ngô Thế Phiệt**



Số: 21/NQ-ĐLTKV

Hà Nội, ngày 7 tháng 5 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TKV - CTCP**

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP (Tổng công ty) ngày 30/12/2021;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị (HĐQT) Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP, số 21/BB-ĐLTKV ngày 07/05/2024.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Về việc quyết định thành lập, phê duyệt Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban quản lý dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II- TKV theo Tờ trình số 979/TTr-ĐLTKV:**

a) HĐQT thông qua đề Chủ tịch HĐQT ký ban hành:  
+Quyết định thành lập Ban quản lý dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II – TKV;  
+Quyết định phê duyệt Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Ban quản lý dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II – TKV.

b) Giao Tổng giám đốc chỉ đạo Giám đốc Ban QLDA Nhà máy nhiệt điện Na Dương II- TKV thực hiện các thủ tục đăng ký hoạt động Chi nhánh, khắc dấu, cấp mã số thuế, mở tài khoản và các thủ tục liên quan khác để Ban Quản lý dự án hoạt động, lập phương án cơ cấu, biên chế lao động của Ban quản lý dự án trình Tổng công ty phê duyệt.

**Điều 2.** Các thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Chánh Văn phòng, các Trưởng Phòng liên quan của Tổng công ty chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này./.

**CÁC THÀNH VIÊN HĐQT**

Ngô Trí Thịnh .....

Nguyễn Đức Pha .....

Nguyễn Trung Thực .....

Nguyễn Đức Thảo .....

Nơi nhận:

- Như Điều 2 (e-copy);
- Lưu: VT, T.ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



Ngô Thế Phiệt

**THƯ KÝ** .....

Nguyễn Thế Hồng

Số: 21/BB-ĐLTKV

Hà Nội, ngày 07 tháng 5 năm 2024

**BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TKV - CTCP**

• **Thời gian & Địa điểm họp:** Ngày 07/05/2024 (thứ Ba), tại Trụ sở chính của Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP, Số 78 tầng 2 Tòa nhà SANNAM, đường Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội.

• **Hình thức họp:** Họp thảo luận.

• **Thành phần:**

- Ông Ngô Thế Phiệt - Chủ tịch HĐQT: Chủ trì;
- Ông Ngô Trí Thịnh - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc;
- Ông Nguyễn Đức Pha - Thành viên chuyên trách, Thường trực HĐQT;
- Ông Nguyễn Trung Thực - Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc;
- Ông Nguyễn Đức Thảo - Thành viên HĐQT độc lập.

Mời ông Lê Ngọc Nam - Trưởng Ban Kiểm soát Tổng công ty dự họp.

Người ghi biên bản: Ông Nguyễn Thế Hồng - Thư ký HĐQT.

**NỘI DUNG:**

**1. Về việc quyết định thành lập, phê duyệt Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban quản lý dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II- TKV theo Tờ trình số 979/TTr-ĐLTKV:**

-Căn cứ Văn bản số 5566/TKV- TCNS ngày 30/11/2021 của Tập đoàn TKV về việc đồng ý chủ trương để thành lập Ban QLDA Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II-TKV.

Xét Tờ trình số 979/TTr-ĐLTKV ngày 02/05/2024 Về việc quyết định thành lập, phê duyệt Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban quản lý dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II- TKV, các thành viên HĐQT đã thảo luận và thông qua các nội dung sau:

Ý kiến thảo luận:

a) HĐQT thông qua đề Chủ tịch HĐQT ký ban hành:

+Quyết định thành lập Ban quản lý dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II – TKV;

+Quyết định phê duyệt Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Ban quản lý dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II – TKV.



(Chi tiết theo Tờ trình 979/TTr-ĐLTKV ngày 02/05/2024).

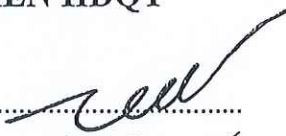
b) Giao Tổng giám đốc chỉ đạo Giám đốc Ban QLDA Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II- TKV thực hiện các thủ tục đăng ký hoạt động Chi nhánh, khắc dấu, cấp mã số thuế, mở tài khoản và các thủ tục liên quan khác để Ban Quản lý dự án hoạt động, lập phương án cơ cấu, biên chế lao động của Ban quản lý dự án trình Tổng công ty phê duyệt.


Kết quả biểu quyết: 5/5 thành viên HĐQT tán thành; 0/5 thành viên HĐQT không tán thành.

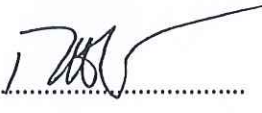
Ý kiến khác: Không có.

Biên bản này đã được các thành viên HĐQT biểu quyết nhất trí thông qua./.

**CÁC THÀNH VIÊN HĐQT**

Ngô Trí Thịnh ..... 

Nguyễn Đức Pha ..... 

Nguyễn Trung Thực ..... 

Nguyễn Đức Thảo ..... 



**CHỦ TỊCH HĐQT**

Ngô Thế Phiệt

**THƯ KÝ**

Nguyễn Thế Hồng



Số: **1016** /QĐ-ĐLTKV

Hà Nội, ngày 07 tháng 5 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc **Phê duyệt Quy chế Tổ chức và hoạt động**  
**của Ban quản lý dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II- TKV**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC TKV - CTCP**

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014, Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP (Tổng công ty) ngày 30/12/2021;

Căn cứ Quyết định số 2016/QĐ-ĐLTKV ngày 11/11/2019 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II; Quyết định số 817/QĐ-ĐLTKV ngày 18/5/2023 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc điều chỉnh nguồn vốn và thời gian thực hiện Dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II;

Căn cứ Quyết định số 995/QĐ-ĐLTKV ngày 06/5/2024 của Hội đồng quản trị Tổng công ty về việc thành lập Ban quản lý dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II- TKV;

Căn cứ Thông báo Kết luận số 1428-TB/ĐU ngày 04/5/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng công ty nhiệm kỳ 2020-2025, Nghị quyết số 21/NQ-ĐLTKV ngày 07/5/2024 của Hội đồng quản trị Tổng công ty.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt và ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban quản lý dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II - Chi nhánh Tổng công ty Điện lực TKV- CTCP”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.



**Điều 3.** Tổng giám đốc, các Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng các Phòng Tổng công ty và Giám đốc Ban quản lý dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II - TKV chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (đề t/h);
- HĐQT, ĐU, BKS TCT (e-copy, b/c);
- Công đoàn, ĐTN TCT (e-copy);
- Công ty con, đv trực thuộc (e-copy);
- Lưu: VT, TCNS (5).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Ngô Thế Phiệt**

**QUY CHẾ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG  
CỦA BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN NA DƯƠNG II- TKV**

(Ban hành kèm theo Quyết định **16016/QĐ-ĐLTKV** ngày 07/5/2024)

**Chương I:  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Mục đích, phạm vi, đối tượng điều chỉnh**

**1. Mục đích:**

Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban quản lý dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II- TKV (Ban quản lý dự án) nhằm quy định cụ thể về tổ chức hoạt động của Ban quản lý dự án trên cơ sở các quy định của Tổng công ty Điện lực- TKV (Tổng công ty) và quy định của pháp luật để thống nhất triển khai trong Ban quản lý dự án và áp dụng với các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động của Ban quản lý dự án.

**2. Phạm vi điều chỉnh:**

Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban quản lý dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II- TKV quy định cơ cấu tổ chức và hoạt động; quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm của Ban quản lý dự án, Giám đốc Ban quản lý dự án và các vấn đề có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Ban quản lý dự án.

**3. Đối tượng áp dụng:**

- Ban quản lý dự án.
- Tổ chức, cá nhân thuộc Ban quản lý dự án.
- Các tổ chức, cá nhân thuộc Tổng công ty có liên quan đến hoạt động của Ban quản lý dự án.

**Điều 2. Tên gọi và trụ sở của Ban QLDA**

**1. Tên gọi:**

- Tên tiếng Việt đầy đủ: Ban quản lý dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II - Chi nhánh Tổng công ty Điện lực TKV- CTCP.

- Tên tiếng Anh: Na Duong II Thermal Power Plant Project Management Unit- Branch of Vinacomin Power Holding Corporation.

- Tên viết tắt: Ban QLDA Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II- TKV.

2. Địa chỉ trụ sở chính: Khu 4, Thị trấn Na Dương, Huyện Lộc Bình, Tỉnh Lạng Sơn.

### **Điều 3. Hình thức pháp lý, tư cách pháp nhân**

1. Ban quản lý dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II- TKV là đơn vị trực thuộc, hạch toán phụ thuộc Công ty mẹ - Tổng công ty Điện lực TKV- CTCP, có tư cách pháp nhân không đầy đủ, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Ngân hàng thương mại hoặc Kho bạc Nhà nước theo quy định; hoạt động theo phân cấp, ủy quyền của Công ty mẹ - Tổng công ty Điện lực TKV- CTCP, các quy định tại Quy chế này và các quy định của pháp luật.

2. Ban quản lý dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II- TKV là Ban quản lý một dự án theo quy định của Luật Xây dựng và các văn bản liên quan.

### **Điều 4. Chức năng, nhiệm vụ và ngành nghề kinh doanh**

1. Chức năng của Ban quản lý dự án:

Ban quản lý dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II- TKV có chức năng tổ chức quản lý, thực hiện dự án đầu tư xây dựng Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II (Dự án) do Tổng công ty Điện lực- TKV làm Chủ đầu tư theo quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

2. Nhiệm vụ của Ban quản lý dự án:

a) Thực hiện nhiệm vụ của Chủ đầu tư theo quy định, bao gồm và không giới hạn bởi các nhiệm vụ sau:

- Tổ chức hiệu chỉnh dự án đầu tư, thẩm định theo quy định, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt; thực hiện các thủ tục về giao nhận đất, quy hoạch tổng mặt bằng, xin cấp phép xây dựng và các công việc khác liên quan đến quá trình triển khai đầu tư xây dựng công trình;

- Tổ chức thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng thuộc trách nhiệm của Chủ đầu tư;

- Tổ chức thẩm định thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình;

- Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán xây dựng theo ủy quyền của Chủ đầu tư;

- Tổ chức lập, thẩm định hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu các gói thầu của dự án, phê duyệt và triển khai lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng theo quy định (trừ gói thầu EPC và Gói thầu Tư vấn kỹ thuật, giám sát thi công gói thầu EPC);

- Tổ chức thực hiện/ lựa chọn tư vấn giám sát có đủ điều kiện năng lực để ký kết hợp đồng giám sát thi công xây dựng công trình;

- Tổ chức quản lý chất lượng, khối lượng, tiến độ, chi phí xây dựng, an toàn và vệ sinh môi trường của công trình xây dựng;

- Tổ chức kiểm tra chất lượng vật liệu, kiểm định chất lượng công trình theo quy định;

- Tổ chức kiểm tra chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo an toàn chịu lực và chứng nhận sự phù hợp về chất lượng xây dựng công trình xây dựng theo quy định;

- Tổ chức nghiệm thu, thanh toán, quyết toán các hợp đồng đã ký kết;

- Tổ chức nghiệm thu và bàn giao công trình đối với các nội dung do Ban quản lý dự án ký hợp đồng;

- Tổ chức nghiệm thu công việc xây dựng trong quá trình thi công và nghiệm thu các giai đoạn chuyên bước thi công khi cần thiết, nghiệm thu hoàn thành các hạng mục công trình thuộc gói thầu EPC; Tổ chức công tác nghiệm thu, báo cáo cấp có thẩm quyền để nghiệm thu hoàn thành công trình xây dựng đưa vào khai thác, sử dụng;

- Lập báo cáo thực hiện vốn hàng năm, báo cáo quyết toán khi dự án hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng;

b) Các nhiệm vụ khác được Tổng công ty Điện lực- TKV giao.

3. Ngành nghề đăng ký hoạt động của Ban quản lý dự án:

- Quản lý các dự án đầu tư xây dựng công trình điện;

- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan.

Tùy từng thời điểm và tình hình hoạt động, Ban quản lý dự án có thể được bổ sung chức năng, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh khác mà pháp luật không cấm và phù hợp với Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổng công ty.

#### **Điều 5. Người đại diện theo Pháp luật**

Người đại diện theo pháp luật của Ban quản lý dự án là Giám đốc Ban quản lý dự án.

#### **Điều 6. Quan hệ với Tổng công ty và các cơ quan quản lý Nhà nước**

1. Ban quản lý dự án chịu sự quản lý, điều hành trực tiếp của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Tổng công ty hoặc những tổ chức, cá nhân được Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Tổng công ty phân công nhiệm vụ hoặc ủy quyền. Ngoài việc tuân thủ các quy định trong Quy chế này, Ban quản lý dự án có trách nhiệm tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty và các quy định, quy chế quản lý nội bộ khác của Tổng công ty.

2. Ban quản lý dự án chịu sự quản lý Nhà nước của cơ quan Nhà nước các cấp theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 7. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong Ban quản lý dự án**

1. Tổ chức Đảng cộng sản Việt Nam trong Ban quản lý dự án hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Các tổ chức chính trị - xã hội khác trong Ban quản lý dự án hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội phù hợp với quy định của pháp luật.

## **Chương II: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN**

### **Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban quản lý dự án**

Ban quản lý dự án thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 69 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014, các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng, Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Điện lực- TKV, thể hiện bằng những quyền và nghĩa vụ cơ bản sau đây:

#### **1. Trong lĩnh vực quản lý dự án**

1.1. Tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng bảo đảm yêu cầu về tiến độ, chất lượng, chi phí, an toàn và bảo vệ môi trường trong xây dựng.

1.2. Được trực tiếp ký và thực hiện các hợp đồng kinh tế phục vụ công tác thực hiện đầu tư của Dự án nếu được Tổng công ty uỷ quyền. Trong trường hợp có những thay đổi làm ảnh hưởng đến tiến độ, chất lượng công trình, giá trị hợp đồng thì Ban quản lý dự án phải báo cáo và chỉ được thực hiện sau khi được Tổng công ty đồng ý.

1.3. Được thuê tổ chức tư vấn tham gia quản lý dự án trong trường hợp cần thiết sau khi được Tổng công ty chấp thuận.

1.4. Tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật và của Tổng công ty trong lĩnh vực quản lý đầu tư xây dựng. Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Tổng công ty về công tác quản lý đầu tư xây dựng của Dự án do Ban quản lý dự án thực hiện.

1.5. Đề xuất phương án, giải pháp tổ chức quản lý dự án, kiến nghị với Tổng công ty giải quyết vấn đề vượt quá thẩm quyền.

1.6. Thực hiện đầy đủ các chế độ báo cáo định kỳ theo quy định và báo cáo đột xuất khi được cấp có thẩm quyền yêu cầu, chịu trách nhiệm về tính chính xác của các báo cáo.

1.7. Quản lý, khai thác và sử dụng tối ưu các nguồn lực được Tổng công ty giao để thực hiện nhiệm vụ có hiệu quả.

#### **2. Trong lĩnh vực tài chính và hạch toán kế toán**

2.1. Ban quản lý dự án hạch toán phụ thuộc Tổng công ty Điện lực - TKV. Kinh phí hoạt động của Ban quản lý dự án được lấy từ nguồn vốn thực hiện Dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II và kinh phí do Tổng công ty cấp (nếu có). Ban quản lý dự án có trách nhiệm sử dụng kinh phí hoạt động và quản lý chi phí Dự

án theo các quy định hiện hành của Nhà nước và Quy chế quản lý tài chính của Tổng công ty.

2.2. Ban quản lý dự án được mở tài khoản giao dịch tại ngân hàng thương mại để phản ánh các khoản thu, chi từ hoạt động quản lý dự án, thanh toán khối lượng công việc hoàn thành của Dự án bằng nguồn vốn của Dự án được Tổng công ty uỷ quyền.

Việc thẩm tra, lập và trình Hồ sơ tạm ứng/ thanh toán (thu xếp vốn), quyết toán vốn đầu tư xây dựng được thực hiện theo quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng và quy định do Tổng công ty đã ban hành.

2.3. Căn cứ nhiệm vụ hằng năm được Tổng công ty giao, Ban quản lý dự án lập kế hoạch chi phí quản lý dự án trình Tổng công ty phê duyệt để thực hiện.

2.4. Ban quản lý dự án được áp dụng chế độ kế toán đơn vị chủ đầu tư và chế độ kế toán hiện hành của Tổng công ty, Nhà nước. Hình thức sổ kế toán áp dụng là sổ kế toán nhật ký chứng từ.

2.5. Ban quản lý dự án có trách nhiệm thực hiện nghiêm chỉnh chế độ kế toán, tài chính và thống kê theo quy định của pháp luật, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo bất thường theo quy định của Nhà nước và Tổng công ty.

### **3. Trong lĩnh vực tổ chức và cán bộ**

#### **3.1. Công tác tổ chức:**

a) Ban quản lý dự án đề nghị Tổng công ty:

- Phê duyệt, hoặc sửa đổi bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban quản lý dự án phù hợp với tình hình hoạt động và cơ chế quản lý của Tổng công ty theo từng giai đoạn.

- Phê duyệt cơ cấu, tổ chức bộ máy quản lý và điều hành của Ban quản lý dự án phù hợp với mô hình và quy mô Dự án.

- Quyết định đổi tên, chuyển, thay đổi địa điểm trụ sở chính, bổ sung ngành nghề kinh doanh của Ban quản lý dự án.

b) Ban quản lý dự án được quyền quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các phòng, bộ phận trực thuộc Ban quản lý dự án theo cơ cấu tổ chức được Tổng công ty phê duyệt.

c) Được quyền ban hành các quy định quản lý nội bộ của Ban quản lý dự án phù hợp với cơ chế quản lý điều hành và phân cấp, ủy quyền của Tổng công ty.

#### **3.2. Công tác cán bộ:**

a) Tổng công ty quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, cho thôi việc, nghỉ hưu (trừ trường hợp nghỉ hưu đúng tuổi), xếp lương, nâng lương và các chế độ khác đối với Giám đốc Ban quản lý dự án theo quy định tại Quy chế quản lý cán bộ của Tổng công ty.

b) Giám đốc Ban quản lý dự án:

- Báo cáo Tổng công ty xem xét bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, cho thôi việc, nghỉ hưu (trừ trường hợp nghỉ hưu đúng tuổi), xếp lương, nâng lương và các chế độ khác đối với các chức danh Phó giám đốc, Kế toán trưởng Ban quản lý dự án theo quy định tại Quy chế quản lý cán bộ của Tổng công ty.

- Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, xếp lương, cho thôi việc, nghỉ hưu (trừ trường hợp nghỉ hưu trước tuổi) và giải quyết các chế độ khác đối với các cán bộ từ Trưởng phòng và tương đương trở xuống của Ban quản lý dự án theo phân cấp tại Quy chế quản lý cán bộ của Tổng công ty (sau khi xin ý kiến của Tổng công ty đối với những trường hợp phải xin ý kiến).

- Chỉ đạo tổ chức xây dựng quy hoạch cán bộ Ban quản lý dự án theo từng giai đoạn. Trình Tổng công ty phê duyệt quy hoạch đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo Ban quản lý; quyết định phê duyệt quy hoạch cán bộ đối với các chức danh thuộc thẩm quyền của Ban quản lý dự án theo phân cấp quản lý cán bộ của Tổng công ty.

- Đề nghị Tổng công ty quyết định cử hoặc cho phép cán bộ của Ban quản lý dự án, theo phân cấp của Tổng công ty, đi công tác, học tập hoặc giải quyết việc riêng ở nước ngoài và mời khách nước ngoài đến công tác, làm việc tại Ban quản lý dự án theo quy định của pháp luật và của Tổng công ty.

- Thực hiện các quyền và trách nhiệm khác về công tác tổ chức, cán bộ theo quy định tại Quy chế quản lý cán bộ trong Tổng công ty, các quy định, quy chế quản lý nội bộ, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty và quy định của pháp luật.

#### **4. Trong lĩnh vực quản lý lao động và thu nhập**

4.1. Trong khuôn khổ tổng biên chế được Tổng công ty phê duyệt, Ban quản lý dự án được quyền quyết định tuyển chọn, ký kết hợp đồng lao động, bố trí, sử dụng, đào tạo, khen thưởng, kỷ luật và giải quyết các chế độ khác đối với cán bộ, công nhân viên trong Ban quản lý dự án theo quy định của pháp luật và phân cấp của Tổng công ty (trừ các chức danh do Tổng công ty quyết định).

4.2. Ban quản lý dự án được lựa chọn và thực hiện các hình thức trả lương, thưởng theo chính sách, chế độ của Nhà nước và hướng dẫn của Tổng công ty; có trách nhiệm thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động theo Bộ Luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội và Luật Công đoàn.

4.3. Ban quản lý dự án được quyền và có trách nhiệm chăm lo đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực của mình để đáp ứng nhiệm vụ được giao.

#### **Điều 9. Chế độ báo cáo của Ban quản lý dự án**

1. Ban quản lý dự án thực hiện chế độ báo cáo Tổng công ty theo định kỳ và báo cáo đột xuất (khi Tổng công ty yêu cầu) về hoạt động quản lý dự án của Ban quản lý dự án, báo cáo chuyên đề lĩnh vực quản lý theo quy định, quy chế

quản lý nội bộ, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty và quy định của pháp luật.

2. Thực hiện báo cáo Tổng công ty toàn bộ những vấn đề phát sinh nhưng vượt thẩm quyền quyết định của Ban quản lý dự án, hoặc không quy định cụ thể tại Quy chế này và các quy định, quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty để được hướng dẫn, chỉ đạo.

3. Giám đốc Ban quản lý dự án chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện chế độ báo cáo, chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu và nội dung báo cáo của Ban quản lý.

### **Chương III:**

## **CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ CỦA BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN**

### **Điều 10. Cơ cấu tổ chức**

Cơ cấu tổ chức quản lý của Ban quản lý dự án gồm:

1. Giám đốc.
2. Các phó giám đốc.
3. Kế toán trưởng.
4. Bộ máy giúp việc gồm: Các phòng kỹ thuật, nghiệp vụ.

### **Điều 11. Giám đốc Ban quản lý dự án**

1. Giám đốc Ban quản lý dự án là người đại diện theo pháp luật, có quyền quản lý và điều hành cao nhất trong Ban quản lý dự án; chịu trách nhiệm trước Tổng công ty, trước Pháp luật về thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

2. Trường hợp Giám đốc Ban quản lý dự án không hoàn thành nhiệm vụ được giao, không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ hoặc vi phạm pháp luật trong quá trình thực hiện Quy chế, cũng như trong quá trình quản lý, điều hành hoạt động của Ban quản lý dự án, thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xem xét trách nhiệm theo các quy định của Tổng công ty và quy định của pháp luật.

3. Nhiệm kỳ của Giám đốc Ban quản lý dự án không quá 05 năm. Tiêu chuẩn, điều kiện tuyển chọn, bổ nhiệm hoặc ký hợp đồng, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm hoặc chấm dứt hợp đồng; khen thưởng, kỷ luật, đánh giá xếp loại cán bộ đối với Giám đốc Ban quản lý dự án thực hiện theo Quy chế quản lý cán bộ của Tổng công ty và quy định của pháp luật.

4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc Ban quản lý dự án:

4.1. Nhận, quản lý và sử dụng vốn, tài sản, đất đai, tài nguyên, kinh phí hoạt động và các nguồn lực khác được Tổng công ty giao cho Ban quản lý dự án để thực hiện nhiệm vụ quản lý dự án nhằm đạt hiệu quả cao nhất, thực hiện các



nhiệm vụ của Tổng công ty giao; chịu trách nhiệm bảo toàn vốn và các nguồn lực được giao.

4.2. Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ quản lý dự án hàng năm, định kỳ hàng quý về vốn đầu tư và việc quản lý sử dụng vốn đầu tư cho Dự án, kinh phí hoạt động, Quy chế tổ chức và hoạt động, phương án tổ chức quản lý và nhân sự, quy hoạch cán bộ, kế hoạch sử dụng lao động, tiền lương, kế hoạch đầu tư trang thiết bị, cơ sở làm việc ... của Ban quản lý dự án để trình Tổng công ty phê duyệt và tổ chức thực hiện.

4.3. Quyết định giao kế hoạch hoạt động thường xuyên cho các bộ phận trực thuộc trong Ban quản lý dự án và tổ chức chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch đó. Quyết định điều chỉnh kế hoạch, vốn, kinh phí hoạt động và các nguồn lực khi cần thiết giữa các bộ phận trực thuộc trong Ban quản lý dự án.

4.4. Quyết định các tiêu chuẩn, định mức, đơn giá nội bộ; biện pháp tổ chức quản lý dự án; quản lý tài chính, kế toán; ban hành các quy định quản lý trong nội bộ Ban quản lý dự án trên cơ sở tuân thủ phân cấp của Tổng công ty, các quy định của Nhà nước và các quy chế quản lý của Tổng công ty trong từng lĩnh vực tương ứng. Điều hành mọi hoạt động của Ban quản lý dự án; tổ chức thực hiện các quyết định, chỉ đạo của Tổng công ty đối với Ban quản lý dự án; đại diện Ban quản lý dự án ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng liên quan đến tổ chức thực hiện dự án đầu tư xây dựng theo phân cấp, ủy quyền của Tổng công ty.

4.5. Quyết định các vấn đề về tổ chức bộ máy, tổ chức quản lý, nhân sự, các hoạt động về tài chính thuộc thẩm quyền đã được Tổng công ty phân cấp.

4.6. Thực hiện chế độ hạch toán kế toán và thống kê theo quy định của pháp luật. Thực hiện nghiêm chỉnh chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về mọi hoạt động của Ban quản lý dự án theo quy định của Nhà nước và Tổng công ty, chịu trách nhiệm về tính xác thực của các báo cáo đó. Chịu sự thanh tra, kiểm tra, kiểm soát của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, của Tập đoàn Công nghiệp Than- Khoáng sản Việt Nam và của Tổng công ty về các mặt hoạt động của Ban quản lý dự án.

4.7. Được áp dụng các biện pháp cần thiết trong trường hợp khẩn cấp và chịu trách nhiệm về những quyết định đó, đồng thời phải báo cáo ngay cho Tổng công ty và các cơ quan có thẩm quyền.

4.8. Trong trường hợp cần thiết, Giám đốc Ban quản lý dự án được ủy quyền cho 01 Phó giám đốc Ban quản lý dự án thực hiện việc điều hành hoạt động của Ban quản lý dự án. Việc ủy quyền phải được thực hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ nội dung và thời hạn ủy quyền, đồng thời báo cáo Tổng công ty để kiểm tra, giám sát.

4.9. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác của Giám đốc Ban quản lý dự án theo quy định của Pháp luật.

## **Điều 12. Các Phó giám đốc, Kế toán trưởng**

1. Ban quản lý dự án có các Phó giám đốc và Kế toán trưởng do Tổng công ty bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, chấp thuận từ chức, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, cho thôi việc, nghỉ hưu (trừ trường hợp nghỉ hưu đúng tuổi) theo quy định tại Quy chế quản lý cán bộ của Tổng công ty; do Giám đốc Ban quản lý dự án ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng lao động theo ủy quyền của Tổng công ty.

2. Phó giám đốc giúp Giám đốc điều hành các lĩnh vực công tác của Ban quản lý dự án; thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn do Giám đốc Ban quản lý dự án giao phù hợp với Quy chế này; chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao hoặc được ủy quyền (trong trường hợp được Giám đốc ủy quyền). Việc ủy quyền có liên quan đến việc ký kết hợp đồng kinh tế hoặc liên quan đến việc sử dụng con dấu của Ban quản lý dự án đều phải thực hiện bằng văn bản.

3. Số lượng Phó giám đốc Ban quản lý dự án do Tổng công ty quy định phù hợp với yêu cầu của Dự án.

4. Kế toán trưởng có nhiệm vụ tổ chức thực hiện công tác kế toán, thống kê của Ban quản lý dự án; giúp Giám đốc giám sát tài chính tại Ban quản lý dự án theo quy định của pháp luật về tài chính, kế toán; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Ban quản lý dự án và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được phân công hoặc ủy quyền.

5. Tiền lương, phụ cấp, tiền thưởng và các lợi ích khác của Phó giám đốc, Kế toán trưởng thực hiện theo quy định của Ban quản lý dự án và của Tổng công ty, phù hợp với quy định của pháp luật.

## **Điều 13. Bộ máy giúp việc**

1. Bộ máy giúp việc gồm các phòng kỹ thuật, nghiệp vụ có chức năng tham mưu, giúp việc cho Ban lãnh đạo Ban quản lý dự án trong việc quản lý, điều hành các hoạt động quản lý dự án của Ban quản lý dự án.

2. Cơ cấu tổ chức và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ máy giúp việc do Giám đốc Ban quản lý dự án quyết định sau khi được Tổng công ty thông qua, phù hợp với mô hình tổ chức và quy định của Tổng công ty.

## **Chương IV:**

### **HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG THAM GIA QUẢN LÝ DỰ ÁN CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN**

## **Điều 14. Hình thức tham gia quản lý của người lao động trong Ban quản lý dự án**

Người lao động tham gia quản lý Ban quản lý dự án thông qua các hình thức và các tổ chức sau đây:

1. Hội nghị người lao động.
2. Đối thoại tại nơi làm việc.
3. Tổ chức Công đoàn.
4. Thực hiện quyền kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.
5. Và các hình thức khác (nếu có) theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 15. Nội dung tham gia quản lý của người lao động**

1. Người lao động có quyền tham gia thảo luận, góp ý kiến trước khi cấp có thẩm quyền quyết định về các vấn đề sau đây:

a) Bàn giải pháp thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch của Ban quản lý dự án được Tổng công ty, Giám đốc Ban quản lý dự án thông qua.

b) Các nội quy, quy chế của Ban quản lý dự án liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động.

c) Nội dung của dự thảo hoặc dự thảo sửa đổi, bổ sung thỏa ước lao động tập thể trước khi ký kết.

d) Các giải pháp nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm chi phí, an toàn lao động, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường, cải thiện điều kiện làm việc, đời sống vật chất tinh thần, sắp xếp bố trí lao động.

đ) Bổ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh cán bộ quản lý, điều hành khi được người bổ nhiệm chức danh đó hoặc cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

e) Các vấn đề khác liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động.

2. Người lao động được quyết định các vấn đề sau đây:

a) Ký kết hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật về lao động.

b) Thông qua nội dung thỏa ước lao động tập thể và các nội dung sửa đổi, bổ sung thỏa ước lao động tập thể trước khi người đại diện Ban Chấp hành Công đoàn ký kết với người sử dụng lao động.

c) Thông qua nghị quyết Hội nghị người lao động.

d) Các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

3. Người lao động được kiểm tra, giám sát các vấn đề sau đây:

a) Thực hiện kế hoạch hoạt động của Ban quản lý dự án.

b) Thực hiện hợp đồng lao động và các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật.

c) Thực hiện các nội quy, quy chế, quy định phải công khai của Ban quản lý dự án.

d) Thực hiện thỏa ước lao động tập thể; thực hiện nghị quyết Hội nghị người lao động.

đ) Trích lập và sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi, các quỹ do người lao động đóng góp; trích nộp kinh phí công đoàn, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

e) Công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật; khiếu nại, tố cáo và kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo; kết luận của thanh tra, kiểm toán và thực hiện các kiến nghị của thanh tra, kiểm toán liên quan đến quyền và lợi ích của người lao động.

g) Thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban quản lý dự án và các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

### **Chương V:**

## **SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ, CÔNG KHAI THÔNG TIN, TỔ CHỨC LẠI VÀ CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN**

**Điều 16. Lưu trữ sổ sách, hồ sơ và công khai thông tin của Ban quản lý dự án**

1. Ban quản lý dự án chịu trách nhiệm chủ động thực hiện công tác văn thư, lưu trữ đối với toàn bộ các hồ sơ, tài liệu liên quan đến tất cả các hoạt động của Ban quản lý dự án theo các quy định, quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty và quy định của pháp luật.

2. Ban quản lý dự án thực hiện việc công bố, công khai thông tin theo các quy định, quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty và quy định của pháp luật.

**Điều 17. Tổ chức lại, chấm dứt hoạt động Ban quản lý dự án**

Việc tổ chức lại, chấm dứt hoạt động của Ban quản lý dự án do Tổng công ty quyết định phù hợp với quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty.

### **Chương VI:**

## **SỬA ĐỔI BỔ SUNG QUY CHẾ VÀ HIỆU LỰC THI HÀNH**

**Điều 18. Sửa đổi bổ sung Quy chế và hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Quy chế này có thể được sửa đổi, bổ sung để phù hợp với yêu cầu thực tiễn trong quá trình hoạt động của Ban quản lý dự án Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II- TKV, các quy định của Tổng công ty và của pháp luật. Giám đốc Ban quản lý dự án có trách nhiệm báo cáo Tổng công ty xem xét phê duyệt sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

3. Trong trường hợp Quy chế này có các nội dung mâu thuẫn với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty và các quy định của pháp luật, thì ưu tiên áp

dụng quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty và các quy định của pháp luật.

4. Khi các văn bản pháp luật của Nhà nước và các quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty được trích dẫn trong Quy chế này bị thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung thì các nội dung trong Quy chế này đương nhiên được tham chiếu và áp dụng theo các văn bản pháp luật, quy chế quản lý nội bộ của Tổng công ty khi có hiệu lực thi hành./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Ngô Thế Phiệt**

